



Số: 18 /2021/QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 23 tháng 11 năm 2021



QUYẾT ĐỊNH
**Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình
phát thanh, truyền hình trên địa bàn thành phố Cần Thơ**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2018/TT-BTTTT ngày 20 tháng 4 năm 2018 của
Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật
về sản xuất chương trình truyền hình;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2020/TT-BTTTT ngày 24 tháng 4 năm 2020 của
Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật
về sản xuất chương trình phát thanh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số
2104/TTr-STTTT ngày 12 tháng 10 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan, tổ chức sử dụng ngân sách nhà nước để sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình.

b) Các cơ quan báo chí được cấp phép hoạt động phát thanh, truyền hình sử dụng ngân sách nhà nước để sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình.

c) Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan đến sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình sử dụng ngân sách nhà nước.

d) Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh quận, huyện sử dụng ngân sách nhà nước để sản xuất chương trình phát thanh.

đ) Khuyến khích cơ quan, tổ chức không sử dụng ngân sách nhà nước để sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình áp dụng Định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình ban hành kèm theo Quyết định này.

e) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình phát thanh

1. Định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình phát thanh thực hiện theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này. Riêng đối với Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh quận, huyện áp dụng định mức bằng 50% so với định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình phát thanh quy định tại Phụ lục I.

2. Phương pháp áp dụng định mức sản xuất chương trình phát thanh được thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7, khoản 8, mục V, Chương 1 của định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình phát thanh ban hành kèm theo Thông tư số 09/2020/TT-BTTTT ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình phát thanh.

Điều 3. Định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình truyền hình

1. Định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình truyền hình thực hiện theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Phương pháp áp dụng định mức sản xuất chương trình truyền hình được thực hiện theo hướng dẫn tại điểm a, điểm đ, điểm e, điểm g, điểm h, điểm i, mục 4, Phần I của Định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình truyền hình ban hành kèm theo Thông tư số 03/2018/TT-BTTTT ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình truyền hình.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Những nội dung về định mức kinh tế - kỹ thuật trong sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình không quy định tại Quyết định này thì áp dụng theo quy định của pháp luật có liên quan.

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 06 tháng 12 năm 2021.

Nơi nhận:

- Bộ TT&TT;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TT. TU, TT. HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở, Ban ngành TP;
- UBND quận, huyện;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- VP UBND TP (2ABD, 3ABC);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT. NBMT (27622)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Việt Trường